

Số: 2045 /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 16 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết
hợp đồng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật
Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 26 tháng 5 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính
phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà
nước;*

*Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về
một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn
do đại dịch COVID-19;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình
số 195/TTr-LĐTBXH ngày 16 tháng 7 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp
đồng lao động (lao động tự do) gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh
Khánh Hòa theo quy định tại khoản 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01
tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Đối tượng áp dụng:

Người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) bị tạm
dừng hoạt động hoặc mất việc làm, làm một trong các công việc sau:

- Bán hàng rong, buôn bán nhỏ.
- Thu gom rác, phế liệu.
- Bốc vác, chuyên hàng bằng xe ba gác, xe thô sơ.



- Cắt tóc, gội đầu, massage, bấm huyệt, giác hơi.
- Xe ôm truyền thống.
- Đánh bắt thủy, hải sản.
- Đạp xích lô.
- Bảo vệ.
- Bán hàng trong các chợ do UBND cấp huyện, cấp xã quản lý.
- Tự làm hoặc làm thuê tại các hộ kinh doanh trong lĩnh vực ăn uống, lưu trú, du lịch.
- Bán lẻ vé số lưu động.

3. Điều kiện hưởng

Cư trú hợp pháp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; trường hợp tạm trú phải có đăng ký tạm trú được cơ quan Công an xác nhận và thuộc một trong các trường hợp sau:

- Trong khu vực thực hiện giãn cách xã hội, khu vực phong tỏa hoặc phải tạm thời dừng các hoạt động để phòng chống dịch Covid-19 theo yêu cầu, quyết định của người hoặc cơ quan có thẩm quyền.

- Cách ly y tế tại nhà thuộc diện F2.

4. Nguyên tắc hỗ trợ:

Bảo đảm hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, chống trùng lặp, không để lợi dụng, trục lợi chính sách.

5. Mỗi đối tượng chỉ được hưởng một lần bằng tiền và thời gian hỗ trợ trong khoảng thời gian từ ngày 01/5/2021 đến hết ngày 31/12/2021, theo mức hỗ trợ như sau:

- Thời gian tạm dừng hoạt động hoặc bị mất việc từ 30 ngày trở xuống được hỗ trợ mức: 1.500.000 đồng/người.

- Thời gian tạm dừng hoạt động hoặc bị mất việc làm trên 30 ngày được hỗ trợ 50.000 đồng/người/ngày, tính theo số ngày thực tế.

6. Trình tự, thủ tục thực hiện

6.1. Đối với người lao động tự do làm các công việc tại khoản 2, Điều 1 nêu trên (trừ bán lẻ vé số lưu động):

- Người lao động gửi đơn **(theo mẫu 14 kèm theo Quyết định này)** đến UBND xã, phường, thị trấn.

- Trong 04 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các nội dung sau:

+ Lập danh sách người lao động đủ điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ (**theo Mẫu số 15 kèm theo Quyết định này**).

+ Thông qua Hội đồng xét duyệt cấp xã, gồm các thành phần: Lãnh đạo xã; cán bộ Tài chính - Kế toán; cán bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; Công an xã; Hội Cựu chiến binh; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Nông dân; Hội Phụ nữ; Mặt trận Tổ quốc; Trưởng thôn/Tổ trưởng Tổ dân phố.

+ Niêm yết danh sách công khai tại trụ sở UBND cấp xã, cấp thôn, tổ dân phố.

+ Hết thời gian niêm yết, trong thời hạn 01 ngày làm việc, UBND cấp xã trình UBND cấp huyện ban hành quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ.

- Trong 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được danh sách đề nghị hỗ trợ, UBND cấp huyện ban hành quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ (**theo Mẫu số 16 kèm theo Quyết định này**) để UBND cấp xã thực hiện chi hỗ trợ cho người lao động; đồng thời gửi quyết định về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính để tổng hợp.

6.2. Đối với người lao động tự do làm công việc bán lẻ vé số lưu động:

- Người lao động gửi đơn (**theo mẫu 14 kèm theo Quyết định này**) đến Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Khánh Hòa.

- Trong 03 ngày làm việc, Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Khánh Hòa lập danh sách người lao động đủ điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ (**theo Mẫu số 15^A kèm theo Quyết định này**), thông qua Hội đồng thành viên Công ty, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ.

- Trong 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được danh sách đề nghị hỗ trợ, UBND tỉnh ban hành quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ để Công ty thực hiện hỗ trợ cho người lao động.

7. Phương thức, hình thức chi trả.

- Phương thức chi trả: Trả một lần cho người lao động.

- Hình thức chi trả: Trực tiếp hoặc qua tài khoản ngân hàng.

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện

Từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Khánh Hòa; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thủ tướng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (báo cáo);
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Mặt trận và các đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu VT, TmN, HN, NN, HV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT, CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đình Văn Thiệu

